TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 196/2023/HS-ST Ngày 14 - 9 -2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Thôn.

2. Ông Lò Văn Viễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 191/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T** - Sinh năm 1985; Nơi cư trú: Bản N, xã S, huyện M, Sơn La; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Lò Văn P và bà: Lường Thị T; Có vợ Tòng Thị A và 02 người con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2005); Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2021/HS - ST ngày 27/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La đã xử phạt Lò Văn T 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 23/5/2023 tổ công tác Công an xã S, huyện M làm nhiệm vụ tại bản N, xã S, huyện M phát hiện bắt quả tang Lò Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ tại lòng bàn tay trái của T 01 gói

nilon màu hồng bên trong chứa 01 viên nén mầu hồng và chất bột liên kết màu trắng (T khai nhận là Hồng phiến và Heroine); Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 24/5/2023 tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: Một viên nén màu hồng có khối lượng 0,10 gam, trích toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu T1. Cân tịnh số bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,04 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu T2.

Tại Kết luận giám định số 1087/KL-KTHS ngày 26/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

" Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Mẫu ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,04 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,10 gam, loại Methamphetamine và 0,04 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất."

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 23/5/2023 T mang theo số tiền 200.000đ đi bộ từ nhà đến bản B, xã S tìm mua ma túy sử dụng. Đến bản B, T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết hỏi mua được của người đàn ông này Hồng phiến và Heroine với số tiền 20.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T cầm ma túy ở lòng bàn tay trái đi bộ về nhà. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến địa phận bản N, xã S thì bị tổ công tác Công an xã S phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Do có hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 142/CT-VKSSM ngày 23/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 06 tháng - 02 năm 02 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời luận tội của Viện kiểm sát; khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp,đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 35 phút ngày 23/5/2023 đối với Lò Văn T cùng vật chứng thu giữ 01 viên nén mầu hồng và chất bột liên kết màu trắng; Kết luận giám định 1087/KL-KTHS ngày 26/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *...Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,10 gam loại Methamphetamine và 0,04 gam loại Heroine (Heroin).*

- Lời khai nhận tội của bị cáo về việc ngày 23/5/2023 bị cáo có hành vi mua Hồng phiến và Heroine về để sử dụng, sau khi mua được ma túy đang trên đường trở về thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không thay đổi, bổ sung gì về lời khai để làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/5/2023 bị cáo Lò Văn T đã dùng số tiền 20.000 đồng mua 0,10 gam loại

Methamphetamine và 0,04 gam loại Heroine (Heroin), tổng khối lượng hai chất là 0,14 gam để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo nhận thức được việc sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, mặc dù đã được cải tạo một lần về hành vi này nhưng bị cáo vẫn không hối cải mà tiếp tục hực hiện hành vi phạm tội mới. Do vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và đảm bảo tính răn đe cùng phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo đã sử dụng làm mẫu giám định hết, còn lại 01 mảnh nilon màu hồng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt: Lò Văn T 02 năm 02 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán

kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 064473.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 134/QĐ-VKSSM ngày 23/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 21,23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/9/2023).

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung